

TIẾNG VIỆT
LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DẤU GẠCH NGANG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức

- Nhận biết được công dụng của dấu gạch ngang.
- Biết vận dụng bài học và thực tiễn cuộc sống.

2. Năng lực .

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: viết được câu văn có sử dụng tính từ
- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ: Vận dụng kiến thức về dấu gạch ngang giải quyết các nhiệm vụ học tập.

3. Phẩm chất:

- Phẩm chất yêu nước, chăm chỉ và trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Máy tính, ti vi, từ điển TV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động (3-5') - Đề tạo không khí sôi nổi cho tiết học cô cùng các em khởi động hát bài “ Quả” + Em hãy nêu các tính từ có trong bài hát vừa rồi? + Bài hát vừa rồi có rất nhiều tính từ. Vậy bạn nào cho cô biết tính từ là gì? - GV nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài: Ở lớp 3 các em đã được làm quen về dấu gạch ngang, biết được công dụng của dấu gạch ngang. Tuy nhiên dấu gạch ngang còn có thêm công dụng khác, đó là gì? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu kĩ hơn qua bài hôm nay: Dấu gạch ngang - GV ghi bảng:	- HS hát theo nhạc - Tính từ: chua, cứng, cao, dai, đau, thơm lừng, to... - Tính từ là từ chỉ đặc điểm của sự vật, hoạt động, trạng thái. - HS nghe - HS nhắc lại tên bài
2. Khám phá: 12-15p Bài 1. Xác định công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong mỗi đoạn dưới đây và đọc các đoạn. - GV gọi HS đọc nội dung bài 1	- 1 HS đọc bài 1.

- Bài tập 1 yêu cầu gì?

- Gọi 1 HS đọc các tác dụng của dấu gạch ngang

- Bài cho 3 đoạn văn và 3 công dụng của các dấu gạch ngang. Bây giờ các em hãy đọc thầm kĩ các đoạn văn, xem dấu gạch ngang được dùng trong trường hợp nào? Sau đó trao đổi nhóm 2 về công dụng của dấu gạch ngang trong từng đoạn văn.

- Gọi HS lên chia sẻ từng phần

a)

+ Xác định công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong mỗi đoạn văn.

- HS đọc:

+ Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật

+ Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê

+ Nối các từ ngữ trong một liên danh

- HS thực hiện theo yêu cầu

- HS chia sẻ

Đáp án:

a. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

b. Nối các từ ngữ trong một liên danh.

c. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

* Dự kiến chia sẻ:

- Công dụng của dấu gạch ngang trong đoạn văn a là đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê. Tổ mời các bạn nhận xét.

- HS khác nhận xét.

- ? Vì sao bạn cho rằng trong câu a tác dụng của dấu gạch ngang là đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê?

-> Vì trong đoạn văn này người ta đặt dấu gạch ngang trước mỗi ý liệt kê những động vật lớn nhất.

- ? Các bạn cho tổ hỏi các dấu gạch ngang trong đoạn văn này dùng để liệt kê mấy ý?

-> Các dấu gạch ngang trong đoạn văn này dùng để liệt kê 4 ý: đầu tiên là cá voi xanh, tiếp theo là

- Vừa rồi, các em đã tìm hiểu được tác dụng của dấu gạch ngang trong đoạn văn a dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê. Và cô cũng đồng ý với phần chia sẻ của các em là những dấu gạch ngang này dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê. Cô khen cả lớp mình nào.	- HS lắng nghe.
b) Bây giờ, các em hãy đọc thầm lại đoạn b và cho cô biết công dụng của dấu gạch ngang trong phần b nào? - À, đúng rồi các em ạ. Các em hãy sử dụng Từ điển tra giải nghĩa cho cô từ liên danh nào? - Bạn nào biết TP HCM trước kia có tên gọi là gì? -> Đúng rồi các em à, tp HCM của chúng ta trước kia là tp Sài Gòn – Gia Định. Sài Gòn chính là 1 địa danh, Gia Định cũng là 1 địa danh. Hai địa danh này được kết nối với nhau gọi là Sài Gòn – Gia Định. Vậy để nối kết giữa 2 địa danh này, người viết đã sử dụng dấu câu nào? - Vậy dấu gạch ngang trong đoạn văn b có tác dụng gì?	- HS đọc, trả lời: Công dụng của dấu gạch ngang trong phần b là nối các từ ngữ trong một liên danh. - HS trả lời: Liên danh là liên kết giữa hai địa danh - Sài Gòn – Gia Định. - Dấu gạch ngang. - Dấu gạch ngang trong đoạn văn b, có tác dụng nối các từ ngữ trong một liên danh.
c) - Bây giờ bạn nào muốn lên chia sẻ công dụng của dấu gạch ngang trong đoạn văn c? - Bạn có biết Đóm và Mun nói chuyện với nhau về điều gì không?	- HS lên chia sẻ - Công dụng của dấu gạch ngang trong phần c là đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật. - Bạn cho tớ biết trong câu c tác dụng của dấu gạch ngang là đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật trong cuộc nói chuyện trực tiếp giữa những nhân vật nào? - Đoạn văn này là cuộc nói chuyện giữa nhân vật Đóm và Mun.

- GV nhận xét:
 - Cô thấy phần chia sẻ của các em rất tốt. Cô khen cả lớp mình.
 - Qua bài tập này, các em đã xác định được công dụng của dấu gạch ngang trong từng đoạn văn. Vậy dấu gạch ngang có mấy tác dụng, đó là những tác dụng nào?
- Đó cũng chính là nội dung của BT1, chúng ta hãy áp dụng những điều các em vừa học để làm tốt BT2 nhé.

Bài 2.

- GV yêu cầu đọc đề.
- + Bài yêu cầu gì?
- GV yêu cầu HS:
 - + Đọc thầm và quan sát kĩ cách viết các câu trong các trường hợp a và b, xác định câu nào có dấu gạch ngang.
 - + Căn cứ vào vị trí của các dấu gạch ngang trong câu hoặc tổng thể cả đoạn văn để xác định xem các dấu gạch ngang trong các trường hợp a và b được dùng để làm gì hay có công dụng gì.
- GV gọi HS nêu kết quả
- GV chốt kết quả đúng.
 - ? Trong phần a, người ta dùng dấu gạch ngang để làm gì?
 - ? Phần b nhắc tới những địa danh nào?

- Bạn có biết Đốm và Mun nói chuyện với nhau về điều gì không?
- Hai bạn Đốm và Mun đang nói chuyện với nhau về các loài hoa.
- + Bây giờ, tớ xin hỏi các bạn:
 - ? Để đánh dấu lời nói của các nhân vật tham gia cuộc hội thoại người ta dùng dấu câu gì? (Dấu gạch ngang)
 - ? Vậy dấu gạch ngang trong đoạn c có tác dụng gì? (Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- Dấu gạch ngang có 3 tác dụng. Đó là:
 - + Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê
 - + Nối các từ ngữ trong một liên danh
 - + Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.
- 1 HS đọc đề bài.
- + Nêu công dụng của dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp
- HS thực hiện.
- HS trình bày.
- HS nhận xét, bổ sung
- HS lắng nghe.
- Người ta dùng dấu gạch ngang để liệt kê các bước để trồng cây trong chậu.
- Miền Bắc – Trung – Nam

? Giữa những địa danh được nối với nhau bởi dấu gì?

Vậy dấu gạch ngang trong phần b có tác dụng gì?

- BT2 cũng chính là nội dung phần ghi nhớ SGK/120.

***Ghi nhớ:**

+ Dấu gạch ngang có những tác dụng gì?

GV đưa sơ đồ tư duy lên MH

2. Luyện tập : 8--10 p

- GV: Để hiểu được, áp dụng được cách dùng dấu gạch ngang trong thực tế chúng ta cùng chuyển sang BT3.

Bài 3:

- GV gọi HS đọc yêu cầu:

+ Bài yêu cầu gì?

- GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân hoàn thành bài vào vở.

- GV soi bài 1 HS làm nhanh và chiếu lên bảng.

- GV chốt kết quả đúng.

Như vậy các em đã biết cách dùng dấu gạch ngang rất tốt. Bây giờ, cả lớp mình có muốn chơi một trò chơi không nhỉ?

- Dấu gạch ngang

- Dấu gạch ngang trong phần b có tác dụng nối các từ ngữ trong một liên danh.

- HS đọc (2HS)

- HS nêu 3 tác dụng

- 1 HS đọc đề bài.

+ Dấu câu nào có thể thay cho các bông hoa?

+ Nêu công dụng của dấu câu đó.

- HS thực hiện.

- HS đọc bài, chia sẻ.

- HS nhận xét, bổ sung

* Dự kiến chia sẻ:

- Trong phần a đã nhắc đến những địa danh nào? (HN- Huế - Sài Gòn)

- Dấu gạch ngang trong câu a này có tác dụng gì? (Nối từ ngữ trong 1 liên danh)

- Phần b nhắc đến mấy bước để làm điều? (3 bước) Vậy trong phần này dấu gạch ngang có tác dụng gì?(đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê)

- Bây giờ, tớ xin hỏi các bạn: Trong phần b dấu gạch ngang được đặt ở đâu? (Dấu gạch ngang được đặt ở trước mỗi ý được liệt kê.)

- HS nghe.

- Trò chơi mang tên Gấu tìm mật

4. Vận dụng: 4-5p

+ Luật chơi: Chúng ta hãy giúp chú gấu tìm được những hũ mật đem về cho mẹ bằng cách trả lời các câu hỏi. Có tất cả 3 câu hỏi. Mỗi câu hỏi có 4 đáp án lựa chọn. Các em hãy suy nghĩ và đưa ra đáp án đúng. Mỗi đáp án đúng các em sẽ đem được 1 hũ mật về giúp cho Gấu. Thời gian suy nghĩ cho mỗi câu hỏi là 10 giây.

- HS nghe.

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.

- HS chơi trò chơi.

Câu 1: Dầu gạch ngang có tất cả mấy tác dụng?

A. 3 tác dụng B. 4 tác dụng C. 2 tác dụng D. Tất cả đều đúng

Câu 2: Dấu gạch ngang có tác dụng gì trong đoạn văn dưới đây:

Ở trường, em được học rất nhiều môn. Các môn em thích là :

- Âm nhạc

- Mĩ thuật

- Bơi lội

A. Dẫn lời nói nhân vật

B. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật

C. Chú thích

D. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê

Câu 3:

Trong câu: Chuyến xe Hà Nội – Hải Phòng sẽ khởi hành vào lúc 6 giờ 30 phút.

Dầu gạch ngang có tác dụng gì?

A. Đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói

B. Chú thích

C. Nối các từ ngữ trong một liên danh

D. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê

- GV nhận xét, tuyên dương.

*Kết thúc tiết học

- Hôm nay em được học kiến thức gì?

- GV nhận xét giờ học

- HS nghe